

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính  
trong lĩnh vực Giao thông đường bộ thuộc thẩm quyền  
quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của  
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2973/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2020 của  
Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về phê duyệt Kế hoạch rà soát, đánh giá  
thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thông qua phương án đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Giao thông đường bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố (*Phụ lục đính kèm*).

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải:

1. Dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền xử lý sau khi được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thông qua.

**Điều 3.** Giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giao

thông vận tải, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *K*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- UBND TP (1C);
- VP UBND TP (2A,3G);
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, PV

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Hè**





Phụ lục

## **PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*Kèm theo Quyết định số: 1250/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2021 của  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

**1. Thủ tục hành chính: Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải**

### **1.1 Nội dung đơn giản hóa**

- Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 05 ngày làm việc xuống còn 03 ngày làm việc.

- Lý do: Việc giải quyết hồ sơ thực tế tại đơn vị chỉ cần thời gian 03 ngày làm việc. Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, phù hợp với tình hình cả nước đang đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; đồng thời, đảm bảo giải quyết thủ tục trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của pháp luật dân sự và nguyên tắc không hành chính hóa quan hệ dân sự; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết thủ tục hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính và tiết kiệm thời gian giải quyết hồ sơ. Tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân được giải quyết thủ tục hành chính một cách nhanh chóng, kịp thời; giảm thiểu việc chờ đợi và tiết kiệm chi phí.

### **1.2 Kiến nghị thực thi:**

Sửa đổi Điểm b Khoản 7 Điều 13 Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Trong thời hạn 18 tháng kể từ ngày có văn bản chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công công trình thiết yếu mà chủ công trình thiết yếu chưa triển khai thi công hoặc chưa hoàn thành thủ tục cấp phép thi công thì phải thực hiện gia hạn văn bản chấp thuận. Thủ tục gia hạn quy định như sau:

+ Đơn đề nghị xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT

+ Thời gian giải quyết: trong 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn gia hạn theo quy định.

+ Thời gian gia hạn: chỉ thực hiện việc gia hạn 01 lần với thời gian không quá 12 tháng.

### **1.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

- a) Tạo điều kiện thuận lợi hơn cho cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính;
- b) Tỷ lệ cắt giảm: giảm 40% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định hiện hành.



**PHỤ LỤC VII**

**BIỂU MẪU RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (BIỂU MẪU 02/RS-KSTT)**

*(Kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ)*

**TÊN CƠ QUAN: SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TP.CẦN THƠ**

**BIỂU RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

<b>I. THÔNG TIN CHUNG</b>	
<b>1. Tên TTHC</b> (+ Mã số hồ sơ trên CSDLQG về TTHC): 2.001915.000.00.00.H13	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải
<b>2. Lĩnh vực</b>	Giao thông đường bộ
<b>3. Văn bản quy định về TTHC</b>	Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
<b>4. Cơ quan thực hiện rà soát</b>	Sở Giao thông vận tải thành phố Cần Thơ
<b>II. RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>	
<b>1. Mục tiêu cụ thể của TTHC</b>	a) Đối với quản lý nhà nước: Mục tiêu a.1: Giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy định về thành phần.

	<p>Mục tiêu a.2: Giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy định về thời gian</p> <p>Mục tiêu a.3: Giải quyết thủ tục hành chính kịp thời, nhanh chóng.</p> <p>b) Đối với quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức:</p> <p>Mục tiêu b.1: thực hiện thủ tục hành chính, đúng, đủ thành phần hồ sơ.</p> <p>Mục tiêu b.2: nhận kết quả thủ tục hành chính trước, đúng thời gian quy định.</p>
<p><b>2. Trong quá trình thực hiện mục tiêu của TTHC có sự thay đổi hoặc không được đáp ứng?</b></p>	<p>a) Có thay đổi hay không?</p> <p>- Mục tiêu a. 1:           Có <input type="checkbox"/>           Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do: .....</p> <p>- Mục tiêu a.2:           Có <input checked="" type="checkbox"/>           Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: thủ tục thường xuyên chỉ thực hiện trong 03 ngày làm việc.</p> <p>- Mục tiêu a. 3:           Có <input type="checkbox"/>           Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do: .....</p> <p>- Mục tiêu b.1:           Có <input type="checkbox"/>           Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do: .....</p> <p>- Mục tiêu b.2:           Có <input type="checkbox"/>           Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do: .....</p> <p>b) Có được đáp ứng hay không?</p> <p>- Mục tiêu a.1:           Có <input checked="" type="checkbox"/>           Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: .....</p> <p>- Mục tiêu a.2:           Có <input checked="" type="checkbox"/>           Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: .....</p>

	<p>- Mục tiêu a.3:                    Có <input checked="" type="checkbox"/>                    Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: .....</p> <p>- Mục tiêu b.1:                    Có <input checked="" type="checkbox"/>                    Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: .....</p> <p>- Mục tiêu b.2:                    Có <input checked="" type="checkbox"/>                    Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: .....</p>
<p><b>3. Biện pháp nào có thể được áp dụng khi mục tiêu của TTHC thay đổi hoặc không được đáp ứng?</b></p>	<p>a) Duy trì TTHC: <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: .....</p> <p>b) Bãi bỏ TTHC: <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: .....</p> <p>c) Thay thế TTHC: <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: .....</p> <p>d) Sửa đổi, bổ sung TTHC: <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Áp dụng giải quyết thủ tục hành chính nhanh chóng cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính</p> <p>e) Áp dụng biện pháp khác (không phải TTHC): <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: .....</p>
<p><b>4. Biện pháp được lựa chọn có dẫn đến sự thay đổi đối với các TTHC khác có liên quan?</b></p>	<p>Có <input type="checkbox"/>                    Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ,</p> <p>- Đối với TTHC 1: .....</p> <p>(i) Nội dung thay đổi: .....</p>



	(ii) Lý do: .....
	- Đối với TTHC n: .....
	(i) Nội dung thay đổi: .....
	(ii) Lý do: .....
<b>III. RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA CÁC BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC</b>	
<b>1. Tên thủ tục hành chính</b>	
Có được quy định rõ ràng, thống nhất và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
<b>2. Trình tự thực hiện</b>	
a) Có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: .....
	(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....
b) Có được quy định cụ thể các bước, nội dung công việc, trách nhiệm thực hiện của từng bước không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: .....
	(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....
<b>3. Cách thức thực hiện</b>	
Có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp với đối tượng thực hiện, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: .....
	(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....



không?	
<b>4. Hồ sơ</b>	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về tên, quy cách, số lượng của từng thành phần hồ sơ; nội dung thông tin của từng thành phần hồ sơ có phục vụ cho xem xét, giải quyết thủ tục hành chính; đã loại trừ hồ sơ trùng lặp hoặc đã được lưu trữ, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hay không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....
b) Có được quy định rõ ràng và phù hợp về số lượng không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....
<b>5. Thời hạn giải quyết</b>	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> (i) Lý do: thời gian giải quyết có quy định rõ ràng nhưng thực tế thực hiện chỉ 03 ngày làm việc trong khi thời gian quy định là 05 ngày làm việc. (ii) Đề nghị hiệu chỉnh thời gian thực hiện thủ tục hành chính.
Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....

hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	
<b>6. Cơ quan giải quyết</b>	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....
b) Có thể ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là CÓ): .....
<b>7. Đối tượng thực hiện</b>	
a) Có thể mở rộng/thu hẹp đối tượng tuân thủ không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là CÓ): .....
b) Có thể mở rộng/thu hẹp phạm vi áp dụng không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là CÓ): .....
<b>8. Phí, lệ phí</b>	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác không?	- Phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Lệ phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Chi phí khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>
b) Quy định về phí và mức	- Về phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>

phí có hợp lý, hợp pháp không?	(i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): ..... - Về mức phí: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....
c) Quy định về lệ phí và mức lệ phí có hợp lý, hợp pháp không?	- Về lệ phí: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): ..... - Về mức lệ phí: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....
d) Quy định về chi phí khác có hợp lý, hợp pháp không?	- Về chi phí khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): ..... - Về mức chi phí khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....
đ) Cách thức nộp phí, lệ phí có hợp lý không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....



<b>9. Mẫu đơn, tờ khai</b>	
Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....
<b>Mẫu đơn:</b> Đơn Đề nghị gia hạn chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ	
a) Nội dung thông tin	- Nội dung 1: Thông tin cá nhân, tổ chức xin gia hạn lại chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào quốc lộ. Cần thiết: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> ; Hợp lý: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> ; Hợp pháp: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): ..... - Nội dung 2: Nội dung xin gia hạn lại..... Cần thiết: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> ; Hợp lý: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> ; Hợp pháp: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: ..... (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....
b) Yêu cầu xác nhận (nếu có)	Cần thiết: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> ; Hợp lý: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> ; Hợp pháp: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ: (i) Lý do: Chỉ cần khai đầy đủ thông tin và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật, ký tên, đóng dấu (nếu có). (ii) Phương án xử lý: Cá nhân, tổ chức chỉ cần khai đầy đủ thông tin và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật, ký tên.
c) Ngôn ngữ	Cần thiết: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> ; Hợp lý: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> ; Hợp pháp: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu KHÔNG, nêu rõ:

	(i) Lý do: .....
	(ii) Phương án xử lý: .....
<b>10. Yêu cầu, điều kiện</b>	
TTTC này có quy định về yêu cầu, điều kiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> (i) Lý do: .....
	(ii) Phương án xử lý: .....
Yêu cầu, điều kiện 1: Tổ chức, cá nhân không triển khai thực hiện theo đúng quá thời hạn văn bản chấp thuận thì phải gia hạn lại văn bản chấp thuận.	Có hợp lý, hợp pháp không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: .....
	(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....
<b>11. Kết quả thực hiện</b>	
a) Có được quy định về thời hạn có hiệu lực không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: .....
	(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....
b) Quy định thời hạn có giá trị hiệu lực có hợp lý, hợp pháp không?	Hợp lý: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> ; Hợp pháp: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: .....
	(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....
c) Quy định phạm vi có giá trị hiệu lực có hợp lý, hợp pháp không?	Hợp lý: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> ; Hợp pháp: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> (i) Lý do: .....
	(ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG): .....

<b>12. Văn bản cần sửa đổi, bổ sung</b> (Đề nghị nêu rõ tên loại; số, ký hiệu; ngày, tháng, năm; điều, khoản, điểm quy định)	
a) Luật <input type="checkbox"/>	.....
b) Pháp lệnh <input type="checkbox"/>	.....
c) Nghị định <input type="checkbox"/>	.....
d) Quyết định của TTCP <input type="checkbox"/>	.....
đ) Thông tư/Thông tư liên tịch <input checked="" type="checkbox"/>	Điểm b Khoản 7 Điều 13 Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
e) Quyết định của Bộ trưởng <input type="checkbox"/>	..... ...
g) Văn bản khác <input type="checkbox"/>	.....
<b>IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ</b>	
Họ và tên người điền: Hoàng Quang Tú	
Điện thoại cố định: .....; Di động: 0987612048; Email: hqtu@cantho.gov.vn	